|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂNTỈNH ĐỒNG NAI |  | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc |
| Số: 910/QĐ-UBND |  | *Đồng Nai, ngày 21 tháng 3 năm 2025* |

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một phần tiết 3 điểm a, khoản 5 Điều 1 Quyết định số 3318/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/5.000 phân khu D1 theo quy hoạch chung thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;*

*Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 thảng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 10/TTr-SoXD ngày 13 tháng 3 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Duyệt sửa đổi, bổ sung tại dấu cộng “+” thứ 2 thuộc tiết 3 điểm a khoản 5 Điều 1 Quyết định số 3318/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/5.000 phân khu D1 theo quy hoạch chung thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai như sau:

“+ Tại Khu B: Không gian mở tại các khu vực phát triển du lịch cấp vùng quanh các hồ điều tiết nước, các khu văn hóa, vui chơi giải trí, công cộng dịch vụ, tuyến công viên cây xanh dọc sông Buông, suối thoát nước theo hướng Đông Bắc - Tây Nam, các cụm hoa viên cây xanh trong các nhóm nhà ở.

Các mỏ đá tại phường Phước Tân (đến năm 2030 hoặc sau khi khai thác đá) bố trí kết hợp cây xanh với hồ chứa nước điều hòa tại lưu vực đầu nguồn sông Buông, điều tiết hạn chế sự tập trung nguồn nước ra hạ nguồn sông Buông, sông Bến Gỗ tại phía Nam đô thị thuộc phạm vi dự án, chương trình thích ứng biến đổi khí hậu của đô thị.”

Ðiều 2. Căn cứ nội dung điều chỉnh tại Điều 1 Quyết định này, Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa, Ủy ban nhân dân phường Phước Tân có trách nhiệm tổ chức công bố công khai cho Nhân dân và các đơn vị kinh tế xã hội có liên quan về nội dung điều chỉnh quy hoạch, cùng nghiêm chỉnh thực hiện theo quy hoạch đã phê duyệt; theo dõi, cập nhật vào các giai đoạn triển khai quy hoạch tiếp theo tại khu vực.

Ðiều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các nội dung khác không liên quan đến việc điều chỉnh tại Điều 1 Quyết định này vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý theo Quyết định số 3318/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/5.000 phân khu D1 theo quy hoạch chung thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương; Giám đốc Công an tỉnh; Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực XV; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa; Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Phước Tân; Thủ trưởng các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | TM. ỦY BAN NHÂN DÂNCHỦ TỊCHVõ Tấn Đức |